

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**
Bản án số: 05 /2020/HS-ST
Ngày 16/11/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hiền.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A C (tên gọi khác Sùng A Ch), đã chết và bà Li Thị M (tên gọi khác Ly Thị M1), sinh năm 1956; có vợ Vàng Thị S, sinh năm 1995 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 26/6/2020 đến 02/7/2020; Tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch: Anh Tráng A S, sinh năm 1996. Trú tại tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 23/6/2020 Sùng A H đi bộ từ nhà tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến nhà Ly A D trú tại bản K, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mua nợ được một cục Heroine và 50 viên ma túy tổng hợp. Mục đích để sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được số ma túy trên, Sùng A H về nhà chia thành nhiều gói nhỏ và từ ngày 23/6/2020 đến ngày 26/6/2020, H đã sử dụng và bán cho nhiều đối tượng nghiện ma túy không rõ tên, địa chỉ thu được số tiền là 1.000.000đ, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân còn lại 150.000đ. Đến khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 26/6/2020 Sùng A H đang ở nhà thì tổ công tác công an huyện Đ vào nhà tuyên truyền pháp luật, qua vận động, Sùng A H đã giao nộp 09 gói nhỏ chất bột trắng đựng trong một hộp nhựa và 150.000đ đựng trong chiếc túi vải hoa màu xanh. Cơ quan công an còn thu giữ thêm một điện thoại bàn phím màu đen, đồ nhãn hiệu itel của Sùng A H.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 26/6/2020 xác định: số chất bột trắng thu giữ của Sùng A H có khối lượng là 0,64g trích 0,1 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 636/GĐ-PC09 ngày 05/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột trắng gửi giám định thu giữ của Sùng A H là ma túy, loại Heroine, thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Ngày 03/7/2020, cơ quan công an huyện Đ tiến hành khám xét nơi ở của Sùng A H thu giữ trong túi vải treo ở cột gỗ trong nhà Sùng A H 12 viên nén màu hồng. Qua xác định khối lượng của 12 viên nén màu hồng là 1,15 gam trích 0,1 gam gửi giám định. Tại kết luận giám định số 663/GĐ-PC09 ngày 11/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra ngày 01/9/2020, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc điện thoại bàn phím màu đen, đồ nhãn hiệu itel cho Sùng A H vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Ly A D trú tại bản K, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên theo lời khai của Sùng A H đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra đối tượng này không có mặt tại địa phương và những người mua ma túy của Sùng A H do không có thông tin địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS-ĐBĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng A H cả về tội danh và điều luật đã áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sùng A H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 1,05 gam Methamphetamine, 0,54 gam Heroine còn lại sau giám định, một túi vải hoa màu xanh và 01 hộp nhựa; Trả lại cho bị cáo số tiền 150.000đ; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Sùng A H thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là 0,64gam Heroine và 1,15gam Methamphetamine cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng A H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; cố ý mua ma túy về bán lẻ, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn, xã hội. Theo hướng dẫn Điều 4 và Mục 1 Phụ lục của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,79 gam (0,64 gam Heroine + 1,15 gam Methamphetamine) và với mục đích để bán lẻ cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Sùng A H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bản thân bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình thuần nông, cuộc sống nghèo khó, không được đi học, hiện nay đã xây dựng gia đình riêng, có vợ và hai con nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm trụ cột cho gia đình, là tấm gương cho con cái noi theo mà đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện chất ma túy từ năm 2014

đến nay và từ nghiện ma túy nên mua sử dụng và bán lẻ nên phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi mình đã thực hiện.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình cho nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Như phân tích ở mục [1] và [2] Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản gì giá trị và gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên khó có điều kiện để thi hành án nên, vì vậy không áp dụng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án:

0,54 gam Heroine và 1,05gam Methamphetamine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 hộp nhựa và 01 túi vải hoa màu xanh dùng để cất giấu chất ma túy không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 150.000đ bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có tuy nhiên ngoài lời khai nhận của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh là tiền do bị cáo phạm tội cho nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 24 ngày 01/9/2020 trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu IteL cho bị cáo Sùng A H vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), đang cư trú tại xã P, huyện Đ (là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Vì vậy, Hội đồng

xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Ly A D trú tại bản K, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, quá trình điều tra đối tượng này không có mặt tại địa phương và những người mua ma túy của Sùng A H do không có thông tin địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được. Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không đặt vấn đề xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A H (tên gọi khác: không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”: Xử phạt bị cáo Sùng A H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/6/2020).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,54gam Heroine và 1,05gam Methamphetamine (đã trừ giám định).

+ 01 chiếc hộp nhựa hình chữ nhật.

+ 01 túi vải hoa có quai đeo màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 01/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A H.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2020)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga